

Bản án số: 138/2022/HCPT

Ngày: 28/4/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân;*Các Thẩm phán:* Ông Hoàng Mạnh Hùng;

Bà Nguyễn Ngọc Hoa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Phạm Nữ Quỳnh Trâm, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Văn Tuyển, Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử công khai vụ án hành chính thụ lý số 278/2021/TLPT-HC ngày 13 tháng 9 năm 2021, do có kháng cáo của người khởi kiện đối với Bản án Hành chính sơ thẩm số 10/2021/HCST ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 3171/2022/QĐ-PT ngày 14 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, vụ án có các đương sự sau:

*** Người khởi kiện:** Ông K, sinh năm 1968; nơi cư trú: Xã Z, huyện V, tỉnh N; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người bảo vệ quyền và lợi ích của người khởi kiện:** Ông W, luật sư Văn phòng luật sư W1, thuộc Đoàn luật sư thành phố Hà Nội; vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người bị kiện:** Ủy ban nhân dân thành phố P; địa chỉ: Số 22 đường P1, phường P2, thành phố P, tỉnh N. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Ủy ban nhân dân xã L, thành phố P, tỉnh N; địa chỉ: Trụ sở UBND xã L, thành phố P, tỉnh N; Có đơn xin xét xử vắng mặt.

2. Bà R, sinh năm 1973; nơi cư trú: Xã Z, huyện V, tỉnh N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm thì nội dung vụ án tóm tắt như sau:

Gia đình ông K có diện tích đất 100m² thuộc thửa số 8, tờ bản đồ PL9 tại thôn X, xã L, thành phố P, tỉnh N. Ngày 19/6/2018, Ủy ban nhân dân thành phố P đã ban hành thông báo thu hồi đất hộ gia đình ông K. Ngày 20/6/2018, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố P niêm yết công khai thông báo thu hồi đất. Ngày 28/9/2018, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng thông báo về việc kiểm kê, kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu của các hộ gia đình, cá nhân. Ngày 16/11/2018, tổ công tác của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng tiến hành kiểm đếm hiện trạng đất, cây trồng trên thửa đất của hộ ông K. Ngày 12/12/2019, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng thông báo cho các hộ trong đó có hộ ông K về việc rà soát số liệu theo biên bản kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc.

Ngày 15/7/2020, ông K làm đơn khởi kiện với nội dung: Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh N tuyên các hành vi như ngăn cấm không cho gia đình ông sử dụng diện tích đất tại thửa số 8, tờ bản đồ PL9 tại xã L để san lấp và xây dựng nhà ở suốt nhiều năm nay; kiểm kê, kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc, cây cối và hoa màu trên diện tích đất của gia đình ông để thu hồi đất; đo đạc diện tích đất của gia đình ông để phục vụ cho việc thu hồi đất; liên tục gây áp lực buộc gia đình ông bàn giao đất để thực hiện việc thu hồi đất xây dựng khu đô thị CEO N là trái quy định của pháp luật; buộc UBND thành phố P phải chấm dứt các hành vi trên; buộc UBND thành phố P giữ nguyên hiện trạng đất ở của gia đình ông, không thực hiện việc thu hồi thửa đất với diện tích 100m² trên để gia đình ông thực hiện các quyền của người sử dụng đất.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của ông K trình bày tại bản luận cứ về yêu cầu khởi kiện của ông K là có cơ sở, đề nghị Tòa án chấp nhận để đảm bảo quyền lợi cho ông.

Phía người bị kiện có quan điểm: Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị River Silk City được UBND tỉnh N phê duyệt cho phép đầu tư tại Quyết định 876a/QĐ-UBND ngày 04/5/2012, trong đó Chủ đầu tư là tập đoàn C.E.O. Đây là dự án thực hiện theo Điều 62 Luật đất đai năm 2013. Dự án có phân kỳ II, III thuộc địa bàn xã L, diện tích đất 100m² của hộ ông K thuộc phạm vi thu hồi đất giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án River Silk City. Do vậy, việc UBND thành phố P chỉ đạo thực hiện thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng đối với hộ ông K là đúng quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là UBND xã L trình bày: Việc UBND thành phố P chỉ đạo thực hiện trình tự thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ tái định cư phục vụ công tác giải phóng mặt bằng đối với hộ ông K là đúng quy định nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh N bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà R: Nhất trí với yêu cầu khởi kiện của ông K.

Tại Bản án Hành chính sơ thẩm số 10/2021/HCST ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh N quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 30; khoản 4 Điều 32; Điều 115; Điều 116; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158;

điểm a khoản 2 Điều 193; Điều 204; Điều 206; khoản 1 Điều 348 của Luật tổ tụng hành chính. Điều 16, Điều 49; điểm d khoản 3 Điều 62; Điều 66; Điều 67; Điều 69 của Luật đất đai năm 2013. Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai; khoản 1 Điều 30, khoản 1 Điều 32 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử: Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K đề nghị Tòa án tuyên các hành vi như ngăn cấm không cho gia đình ông sử dụng diện tích đất tại thửa số 8, tờ bản đồ PL9 tại xã L để san lấp và xây dựng nhà ở suốt nhiều năm nay; kiểm kê, kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc, cây cối và hoa màu trên diện tích đất của gia đình ông để thu hồi đất; đo đạc diện tích đất của gia đình ông để phục vụ cho việc thu hồi đất; liên tục gây áp lực buộc gia đình bàn giao đất để thực hiện việc thu hồi đất xây dựng khu đô thị CEO N là trái quy định của pháp luật; buộc UBND thành phố P phải chấm dứt các hành vi trên; buộc UBND thành phố P giữ nguyên hiện trạng đất ở của gia đình ông, không thực hiện việc thu hồi thửa đất với diện tích 100m² trên để gia đình ông thực hiện các quyền của người sử dụng đất.

Ngoài ra Tòa án án cấp sơ thẩm còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 21/5/2021, người khởi kiện ông K có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người kháng cáo và những người tham gia tố tụng khác có liên quan đến kháng cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Sau khi phân tích các nội dung liên quan đến nội dung khởi kiện cũng như kháng cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội cho rằng kháng cáo của người khởi kiện là không có căn cứ nên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 241 Luật tố tụng hành chính không chấp nhận kháng cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người khởi kiện; người đại diện theo ủy quyền; người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người khởi kiện; người bị kiện; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo điều 196 Luật tố tụng hành chính.

[2] Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị River Silk City được UBND tỉnh N phê duyệt cho phép đầu tư tại Quyết định 876a/QĐ-UBND ngày 04/5/2012. Đây là dự án thực hiện theo Điều 62 Luật đất đai năm 2013; có phân kỳ II, III thuộc địa bàn xã L, diện tích đất 100m² của hộ ông K thuộc phạm vi thu hồi đất giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án River Silk City nói trên.

Ngày 19/6/2018, Ủy ban nhân dân thành phố P đã ban hành thông báo thu hồi đất để thực hiện dự án, trong đó ông K và bà R có diện tích đất 100m² tại thửa số 8, tờ bản đồ PL9 được Sở Tài nguyên và Môi trường cấp Giấy chứng

nhận quyền sử dụng đất số CA 429660 ngày 25/8/2015 (có nguồn gốc Ủy ban nhân dân huyện V cấp đất giãn cư năm 2002). Ngày 20/6/2018, Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố P niêm yết công khai thông báo thu hồi đất. Ngày 28/9/2018, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng thông báo về việc kiểm kê, kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu của các hộ gia đình, cá nhân. Ngày 16/11/2018, tổ công tác của Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng tiến hành kiểm đếm hiện trạng đất, cây trồng trên thửa đất của hộ ông K. Ngày 12/12/2019, Hội đồng bồi thường giải phóng mặt bằng thông báo cho các hộ trong đó có hộ ông K về việc rà soát số liệu theo biên bản kiểm đếm tài sản, vật kiến trúc. Đến nay các thửa đất thuộc diện thu hồi dự án khu đô thị mới River Silk City (trong đó có diện tích đất của hộ ông K) đang trong quá trình lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư để ban hành quyết định thu hồi đất.

[3] Như vậy, căn cứ Bản đồ quy hoạch thì khu dân cư thôn X được cải tạo chỉnh trang nằm trong làng thuộc thôn X (ký hiệu LX22); còn vị trí đất của ông bị thu hồi nằm trong quy hoạch đất ở đô thị (ký hiệu LK22) nên Ủy ban thành phố ban hành thông báo thu hồi đất của gia đình ông là đúng quy định. Về quy trình thu hồi đất đối với hộ ông K được Ủy ban nhân dân thành phố P thực hiện đảm bảo theo đúng trình tự, thủ tục quy định Điều 16, khoản 3 Điều 62; Điều 67; Điều 69 của Luật đất đai năm 2013 và Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai. Ông K cho rằng diện tích đất hộ ông không thuộc diện Nhà nước thu hồi để thực hiện dự án đầu tư khu đô thị mới là không có căn cứ.

[4] Theo Quyết định số 2449/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2018 của thành phố P và quyết định điều chỉnh quy hoạch của dự án thì hộ ông K phải chuyển mục đích sử dụng đất và thu hồi đất theo kế hoạch, không được xây dựng mới nhà ở, công trình, trồng cây lâu năm; nếu người sử dụng đất có nhu cầu cải tạo, sửa chữa nhà ở, công trình hiện có thì phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép theo quy định của pháp luật. Do dự án đang trong quá trình thực hiện giải phóng mặt bằng thu hồi đất nên Ủy ban nhân dân thành phố P ngăn không cho gia đình ông sử dụng diện tích để san lấp, xây dựng nhà ở là đúng quy định tại Điều 49 Luật đất đai 2013.

[5] Từ phân tích trên cho thấy Dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật khu đô thị River Silk City được UBND tỉnh N phê duyệt; việc UBND thành phố P thực hiện quy trình thông báo thu hồi đất, đo đạc, kiểm kê, kiểm đếm tài sản và ngăn không cho gia đình ông sử dụng diện tích để san lấp, xây dựng nhà ở trên diện tích thuộc phạm vi Dự án trên là đúng quy định pháp luật, Tòa án sơ thẩm bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông K là có căn cứ nên cấp phúc thẩm không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của người khởi kiện.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Về án phí hành chính phúc thẩm: Kháng cáo không được chấp nhận nên người kháng cáo phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 349 Luật Tổ tụng hành chính; Nghị quyết số 326/216/UBTVQH14 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Bác kháng cáo của ông K, giữ nguyên quyết định của Bản án hành chính sơ thẩm số 10/2021/HC-ST ngày 13 tháng 5 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh N.

2. Về án phí hành chính phúc thẩm: Ông K phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm (được khấu trừ AA/2015/0005690 ngày 09 tháng 10 năm 2020 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh N.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Mạnh Hùng

Nguyễn Ngọc Hoa

Nguyễn Thị Thanh Xuân

Nơi nhận:

- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Cục THADS tỉnh N;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HS, HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Xuân